

Bản án số: 214/2022/HS-ST

Ngày 29- 11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Ông Nguyễn Ngọc Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 224/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Đình M, sinh năm 1982; tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Đình Ch và bà: Trần Thị Q; có vợ thứ nhất: Đặng Ngọc A (đã ly hôn); vợ thứ 2: Phạm Thị Ph (đã ly hôn) và 02 con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Tại quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 20/12/2021 của Công an xã Tr, huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản ngày 17/11/2021 tại thôn L, xã Tr và ngày 23/11/2021 tại thôn Đ, xã Tr, huyện Y. Chấp hành xong ngày 05/01/2022.

+ Tại quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 30/12/2021 của Công an xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản ngày 02/12/2021 tại thôn M, xã L, huyện L. Chấp hành xong ngày 30/12/2021.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 32/2010/HSST ngày 09/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 16/7/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2011.

+ Tại bản án số 39/2017/HSST ngày 13/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phí ngày 17/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2018.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ 30/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1981; cư trú tại: Thôn S, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Trần Thị Q, sinh năm 1959; cư trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Đình M- sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang làm việc tại Công ty TNHH G (gọi tắt là Công ty G) thuộc khu công nghiệp Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang từ tháng 8/2021 đến tháng 09/2021 thì nghỉ việc.

Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2022, Mạnh đi đến Công ty G, để xe bên ngoài cổng công ty đi vào phòng nhân sự lấy thẻ bảo hiểm. Sau khi lấy thẻ bảo hiểm, M đi về. Khi đi từ phòng nhân sự ra ngoài, M thấy chị Nguyễn Thị V- sinh năm 1981, trú tại thôn S, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang là nhân viên nấu ăn của Công ty đang nằm ngủ tại khu vực nhà ăn Công ty, bên cạnh chị V có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. M quan sát xung quanh thấy không có người nên tiến lại gần chiếc điện thoại, dùng tay trái cầm chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc của M đi ra khỏi công ty lên xe mô tô bỏ đi. Khi đi khỏi công ty được một đoạn, M dừng lại lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp ra tắt nguồn, lúc này M kiểm tra thấy bên ngoài chiếc điện thoại là ốp nhựa có hình hai bông hoa cúc màu vàng, bên trong ốp điện thoại có số tiền 95.000 đồng (bao gồm các tờ tiền: 02 tờ có mệnh giá 20.000 đồng, 03 tờ có mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ có mệnh giá 5.000 đồng và 05 tờ có mệnh giá 2.000

đồng). Khoảng 15 giờ cùng ngày, M đi xe mô tô về gần đến nhà nhận được điện thoại của bà Trần Thị Qu- sinh năm 1959, là mẹ đẻ của M bảo M về Phòng khám đa khoa T, thuộc thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang vì bà Q đang cấp cứu tại đó. M về đến cổng Phòng khám đa khoa T gặp bà Q đang đứng đợi. Thấy M, bà Q yêu cầu M đưa cho bà Q chiếc điện thoại di động mà M vừa trộm cắp. Do sợ hành vi trộm cắp bị phát hiện M đưa điện thoại cho bà Q rồi bỏ đi.

Chị Nguyễn Thị V sau khi ngủ dậy, phát hiện thấy mất điện thoại, chị V đề nghị bộ phận văn phòng của công ty kiểm tra hệ thống camera an ninh xác định được người nghi vấn lấy chiếc điện thoại của chị V là Đoàn Đình M nên chị V làm đơn trình báo gửi Đồn Công an Q, huyện V yêu cầu giải quyết.

Về phía bà Trần Thị , bà Q khai: Khoảng 15 giờ ngày 27/8/2022, bà Q nhận được thông báo từ Công ty G về việc Đoàn Đình M, là con trai bà Q có hành vi trộm cắp tài sản (điện thoại di động) của người ở Công ty, bà Q điện thoại cho M và gặp M tại cổng phòng khám đa khoa T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, yêu cầu M đưa lại tài sản trộm cắp, sau đó bà Q một mình đi đến Công ty để tìm và trả lại tài sản cho người bị hại. Tuy nhiên, phía công ty và người bị hại yêu cầu bà Q giao nộp cho Đồn Công an Q giải quyết.

Ngày 30/8/2022, Đồn Công an Q, huyện V tiến hành rà soát, thu giữ dữ liệu camera tại Công ty G để phục vụ việc truy tìm đối tượng.

Ngày 30/8/2022, M đến Đồn Công an Q đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Cùng ngày, Đồn Công an Q bàn giao toàn bộ tài liệu liên quan và người đầu thú đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, bà Trần Thị Q giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lơ size L, phía trong cổ áo có gắn mác chữ “VIETTHANG” là chiếc áo M mặc khi trộm cắp tài sản và số tiền 95.000 đồng (bao gồm các tờ tiền: 02 tờ có mệnh giá 20.000 đồng, 03 tờ có mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ có mệnh giá 5.000 đồng và 05 tờ có mệnh giá 2.000 đồng) là số tiền để trong ốp chiếc điện thoại di động Mạnh trộm cắp.

Ngày 30/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V khám nghiệm hiện trường, cho bị cáo tự xác định vị trí bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 27/8/2022, tiến hành trích xuất hình ảnh từ dữ liệu camera thu được tại Công ty ngày 27/8/2022. Kết quả bị cáo M xác định chính xác vị trí bị cáo trộm cắp chiếc điện thoại của chị V, phù hợp với lời khai của chị V và diễn biến vụ việc. M khẳng định hình ảnh người thanh niên đeo khẩu trang màu ghi, mặc áo sơ mi màu xanh lơ, quần vải màu ghi, đi dép nhựa trong đoạn video clip chính là M.

Ngày 31/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V định giá tài sản xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 136/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, mặt lưng màu xanh, có số IMEI: 351662610889935 có giá trị 2.350.000 đồng.

- 01 Phôi sim điện thoại có giá trị 25.000 đồng.

- 01 ốp nhựa, trên mặt ốp nhựa có hình 02 bông hoa cúc màu vàng, có giá trị 30.000 đồng.

Cáo trạng số 222/CT- VKS ngày 04 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đoàn Đình M về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, bị cáo trình bày thêm: Bị cáo bị tạm giữ 01 chiếc áo sơ mi đã cũ, nay không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Đình M từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 30/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lơ size L, phía trong cổ áo có gắn mác chữ “ VIETTHANG ”.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2022, tại Công ty TNHH G thuộc Khu công nghiệp Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị V là nhân viên nấu ăn của Công ty đang nằm ngủ tại khu vực nhà ăn Công ty, bên cạnh chị V để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A21S, Đoàn Đình M có hành vi lấy tài sản của chị V có tổng giá trị 2.500.000 đồng, bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S có giá trị 2.350.000 đồng; 01 ốp điện thoại bằng nhựa trị giá 30.000 đồng; 01 phôi sim trị giá 25.000 đồng và số tiền 95.000 đồng. Hành vi của bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản .

Cáo trạng số 222/CT- VKS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Đoàn Đình M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Nguyễn Thị V được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn khu công nghiệp. Do đó cần xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện nộp lại tài sản để trả lại bị hại, sau khi phạm tội đầu thú. Áp dụng điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] *Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy*: Bị cáo nhiều lần bị xét xử và nhiều lần

bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học. Áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] *Xét về hình phạt bổ sung*: Bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Nguyễn Thị V là bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về vật chứng*: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lơ size L, phía trong cổ áo có gắn mác chữ “ VIETTHANG” là tài sản của bị cáo, bị cáo xác định không có giá trị đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về áp dụng điều luật*:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 106, các Điều 292, 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. *Về mức hình phạt*:

Xử phạt bị cáo Đoàn Đình M 08 (tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 30/8/2022.

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xanh lơ size L, phía trong cổ áo có gắn mác chữ “ VIETTHANG”.

5. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Q.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hương

